Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**BẢN NHẬN XÉT DỰ THẢO LUẬN ÁN TIẾN SĨ**

**Họ tên nghiên cứu sinh**: Nguyễn Thị Thu Trang

**Về đề tài:** Nghiên cứu xây dựng Danh mục nguồn và thành phần tài liệu của Quốc hội cần nộp lưu vào lưu trữ cơ quan.

**Chuyên ngành:** Lưu trữ học

**Mã số:** 62 32 03 01

**Người nhận xét:** PGS. Vương Đình Quyền

**Cơ quan công tác:** Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội (đã nghỉ hưu).

**Điện thoại liên hệ:** 0355175739

Ý KIÊN NHẬN XÉT

1. **Tính cấp thiết, ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn của đề tài:**

Quốc hội Việt Nam là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, lập pháp, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước. Bởi vậy, tài liệu hình thành trong hoạt động của Quốc hội nói chung, các cơ quan, đơn vị và lãnh đạo của Quốc hội nói riêng rất có ý nghĩa thực tiễn và ý nghĩa lịch sử, trước hết cần được thu thập đầy đủ vào lưu trữ cơ quan của Quốc hội, sau đó sẽ nộp vào lưu trữ lịch sử những tài liệu có giá trị lịch sử theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, công tác này hiện chưa được Lưu trữ cơ quan của Quốc hội thực hiện tốt. Chính vì vậy, luận án tiến sĩ của nghiên cứu sinh Nguyễn Thị Thu Trang với đề tài nói trên nếu thực hiện thành công sẽ có ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn nhất định đối với lưu trữ của các cơ quan có tính chất đặc thù về tổ chức bộ máy như Quốc hội Việt Nam.

1. Đề tài và nội dung của luận án này không có sự trùng hợp với các công trình nghiên cứu của các tác giả khác đã công bố.
2. Nội dung của đề tài nhìn chung phù hợp với chuyên ngành lưu trữ học
3. Các phương pháp nghiên cứu được luận án sủ dụng, như phương pháp phân tích chức năng,phương pháp hệ thống, phương pháp thống kê tổng hợp, phương pháp lịch sử, phương pháp so sánh, phương pháp khảo sát thực tế đều cần thiết đối với việc thực hiện đề tài này.
4. Theo tôi, luận án này có những ưu điểm và hạn chế chủ yếu dưới đây:

**ƯU ĐIỂM:**

1 /. Về phương diện lý luận, ở một mức độ nhất định, luận án đã trình bày, phân tích làm sang tỏ các khái niệm” nguồn nộp lưu” và” thành phần tài liệu nộp lưu”.

2/. Đã trình bày rõ tác dụng của Danh mục nguồn và Danh mục thành phần tài liệu nộp lưu vào lưu trữ cơ quan đối với công tác thu thập của lưu trữ cơ quan.

3/. Nêu được nội dung, một só nguyên tắc và phương pháp mang tính lý luận chung về xây dựng Danh mục nguồn và Danh mục thành phần tài liệu thuộc diện nộp lưu vào lưu trữ,như nguyên tắc tôn trọng phông, nguyên tắc xuất xứ, phương pháp phân tích chức năng, phương pháp thông tin…

4/. Luận án đã trình bày khái quát và có hệ thống về về chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Quốc hội Việt Nam nói chung, các cơ quan, tổ chức của Quốc hội nói riêng.

5/. Tuy chưa được phân tích một cách thấu đáo, nhưng thông qua luận án, người đọccũng có thể hình dung được giá trị của tài liệu hình thành trong hoạt động của Quốc hội cũng như nhiệm vụ nặng nề trong công tác lưu trữ của Lưu trữ cơ quan Quốc hội .

6/. Đã nêu được một cách khái quát quy định và tình hình thực tế về thu thập và nộp lưu tài liệu của các cơ quan, tổ chức thuộc Quốc hội vào Lưu trữ cơ quan của Quốc hội.

7/. Về cơ bản, đã xác định đươc danh mục nguồn nộp lưu và các đầu mối thực hiện nộp lưu tài liệu vào lưu trữ cơ quan Quốc hội

8/. Câc bài viết của tác giả liên quan đên đề tài luận án nói chung đã phản ánh một phần kết quả nghiên cứu của luận án và có giấ trị khoa học.

**HẠN CHẾ:**

1/. Cần hiểu cho đúng rằng: Danh mục nguồn nộp lưu và danh mục thành phần tài liểu nộp lưu vào lưu trữ thường chi được xây dựng đối với các lưu trữ lịch sử, chứ không xây dựng loại công cụ phục vụ thu thập này đối với lưu trữ cơ quan.Vì rằng, lưu trữ lịch sử có phạm vi thẩm quyền rộng, các cơ quan thuộc nguồn nộp lưu thường có vai trò vị trí khác nhau, nên giá trị của tài liệu hình thành cũng có thể không giống nhau. Thậm chí có thể có cơ quan tuy cùng hệ thống nhưng không có tài liệu thuộc diện nộp lưu vào lưu trữ lịch sử. Còn nguồn và thành phần tài liệu cần giao nộp vào lưu trữ cơ quan thì đơn giản hơn nhiều. Bởi lẽ chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của mỗi cơ quan đã được quy định cụ thể bởi các quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Hơn nữa,pháp luật đã qui định, hồ sơ, tài liệu của các cá nhân, đơn vị có thời hạn bảo quản từ 5 năm trở lên đến thời hạn quy định đều phải giao nộp vào lưu trữ cơ quan. Theo lý luận chung, căn cứ chủ yếu để thu thập tài liệu vào lưu trữ cơ quan là danh mục hồ sơ. Thiết nghĩ, nếu tác giả luận án muốn dùng danh mục nguồn và danh mục thành phần tài liệu để thay thế danh mục hồ sơ trong thu thập tài liệu vào lưu trữ cơ quan của Quốc hội thì phải nêu rõ lý lẽ tại sao lại làm như vậy.

2/. Mục Các nguyên tắc về xây dựng danh mục nguồn nộp lưu, như nguyên tắc quản lý tập trung thống nhất, nguyên tắc tôn trọng phông, nguyên tắc xuất xứ cần đươc phân tích sâu sắc hơn và có ví dụ minh họa lấy từ thực tế Việt Nam.

3/.Về cơ sở thực tiên của việc xây dựng danh mục nguồn và danh mục thành phần tài liệu của Quốc hội nộp lưu vào lưu trữ cơ quan, tuy tình hình tổ chức bộ máy của Quốc hội, công tác thu thập tài liệu vào lưu trữ cơ quan… đã được luận án trình bày tương đối cụ thể, nhưng thiếu những nhận xét khái quát về những ưu điểm,tồn tại,hạn chế để làm cơ sở cho việc xây dựng danh mục nguồn và danh mục thành phần tài liệu nộp lưu vào lưu trữ cơ quan Quốc hội. Chẳng hạn, tổ chức bộ máy của Quốc hội có những đặc điểm gì? , công tác thu thập tài liệu vào lưu trữ cơ quan Quốc hội còn những tồn tại, hạn chế gì cần được khắc phục?...

4/. Những căn cứ lý luận và căn cứ thực tiễn mà luận án dựa vào để xây dựng danh mục nguồn và danh mục thành phần tài liệu nộp lưu vào lưu trữ cơ quan Quốc hội nhìn chung không đúng với lý luận. Ví dụ như tiêu chuẩn đối tượng nội dung được phản ánh trong tài liệu, tiêu chuẩn về tình trạng tài liệu của phông lưu trữ cơ quan, tiêu chuẩn mức độ nhu cầu nghiên cứu sử dụng tài liệu lưu trữ (xây dựng danh mục nguồn), tiêu chuẩn nội dung của tài liệu, tiêu chuẩn tác giả của tài liệu, tiêu chuẩn thời gian và địa điểm hình thành tài liệu, tiêu chuẩn hiệu lực pháp lý của tài lệu, tiêu chuẩn về sự trùng lặp thông tin của tài liệu (xây dựng danh mục thành phần tài liệu nộp lưu). Các tiêu chuẩn nói trên thường được sử dụng khi xác định giá trị tài liệu.

5/. Danh mục thành phần tài liệu của Quốc hội nộp lưu vào lưu trữ cơ quan tuy đã được liệt kê theo nguồn, phù hợp với nguyên tắc Không phá vỡ phông lưu trữ,Tuy nhiên chỉ mới giới hạn trong tài liệu chủ yếu của cơ quan, đơn vị tổ chức. Ví dụ: Trong hồ sơ, tài liệu về xây dựng chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác của Ban Dân nguyện chỉ mớí liệt kê Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác hàng năm, nhiệm kỳ của Ban, chứ chưa liệt kê Chương trình, kế hoach, báo cáo 6 thang, 9 tháng cua Ban, đó cũng là những hồ sơ, tài liệu có thời hạn bảo quản từ 5 năm trở lên cần giao nộp vao lưu trữ cơ quan. Theo tôi, danh mục thành phần tài liệu nộp lưu vào lưu trữ cơ quan của mỗi nguồn nộp lưu phải liệt kê đầy đủ cả các loại hồ sơ tài liệu có thời hạn bảo quản khác nhau.

6/ Về bố cục, việc chia luận án làm 4 chương là hợp lý, nhưng cách phân chia nôi dung để trình bày trong 4 chương theo tôi còn có những điểm chưa xác đáng sau đây:

Thứ nhất: Danh mục nguồn và danh mục thành phần tài liệu của Quốc hội giao nộp vào lưu trữ cơ quan là mục tiêu chính phản ánh kết quả nghiên cứu của luận án nhưng lại đưa vào phụ lục, thiết nghĩ không hợp lý, nên chăng trình bày ở Chương 4.

Thứ hai: Các khái niệm “lưu trữ cơ quan”, “nguồn nộp lưu” “danh mục nguôn”,” danh mục thành phần tài liệu nộp lưu”…sẽ thỏa đáng hơn nếu được trình bày ở Chương 2-Cơ sở lý luận và pháp lý xây dựng danh mục nguôn và danh mục thành phần tài liệu nộp lưu vào lưu trữ cơ quan. Vì rằng đó là một phần của cơ sở lý luận.

Thứ ba:Mục 3.6. Về việc thực hiện các nghiệp vụ công tác lưu trữ của Quốc hội, không liên quan nhiều đến việc thực hiện các mục tiêu của luận án.Theo tôi, sẽ hợp lý hơn nếu bỏ mục này ( 3.6.1. Công tác lập hồ sơ hiện hành, 3.6.2/Công tác xác định giá trị tài liệu, 3.6.3. Công tác khai thác sử dụng tài liệu, 3.6.4. Công tác baoo quản tài liệu tại kho lưu trữ cơ quan Văn phòng Quốc hội, trang 114-121).

**Ýkiến kết luận:** Luận án đã đạt được một số yêu cầu cơ bản, có thể bảo vệ ở cấp cơ sở, nhưng để bảo vệ chính thức ở cấp Dại học Quốc gia, thì cần phải sửa chữa, khắc phục những tồn tại và hạn chế nêu trên.

**Người nhận xét**

**PGS. Vương Đình Quyền**